

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10 tháng 6 năm 2020

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con chung”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Võ Thị Thanh Thúy

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy và ông Nghiêm Thế Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thắng Trinh – Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 832/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc: **“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Lệ B, sinh năm 1993

Địa chỉ: 79/3 đường C, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Đặng Hoàng Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: 154/2/6 đường H, tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Tại đơn khởi kiện ngày 10/12/2019, bản tự khai ngày 13/12/2019, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Lệ B trình bày:**

Chị và anh Đặng Hoàng Q tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 25/3/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ ruột anh Q số 154/2/6 đường H, tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đặng Hoàng Q có quan hệ với người phụ nữ khác, nghiện chất kích thích, bản thân gây nợ nần nhưng lại thiếu trách nhiệm trả nợ, buộc chị phải

trả các khoản nợ này dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng đến mức không có khả năng hòa giải được nên chị và anh Q đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn giữa chị và anh Q đã thật sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không thể hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đặng Hoàng Q.

Về con chung: Chị và anh Đặng Hoàng Q có 01 (Một) con chung là cháu Đặng Hoàng Bh, sinh ngày 26/3/2016. Cháu hiện đang chung sống với chị nên chị yêu cầu được tiếp tục nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bh.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu anh Đặng Hoàng Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị và anh Đặng Hoàng Q không có tài sản chung và nghĩa vụ chung phải thực hiện do đó chị không yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề này.

### ***Đối với bị đơn anh Đặng Hoàng Q***

Anh Đặng Hoàng Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để anh Q trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn, giải quyết vấn đề con chung của chị Nguyễn Lệ B nhưng anh Đặng Hoàng Q không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

### ***Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:***

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử tuy nhiên còn sai sót trong thời hạn tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án. Nguyên đơn chị Nguyễn Lệ B chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn anh Đặng Hoàng Q, việc chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng chưa bảo đảm.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lệ B về yêu cầu ly hôn với anh Đặng Hoàng Q và giao cháu Đặng Hoàng Bh cho chị Nguyễn Lệ B chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Lệ B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Nguyễn Lệ B và anh Đặng Hoàng Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không thuộc trường hợp cấm kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tại phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 25/3/2015. Hôn nhân của chị B và anh Q tuân thủ theo Điều 8, 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên hôn nhân hợp pháp.

Do mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Lệ B yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đặng Hoàng Q đồng thời giải quyết về vấn đề con chung, bị đơn anh Đặng Hoàng Q cư trú

trên địa bàn thành phố P nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Bị đơn anh Đặng Hoàng Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án để anh trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lệ B, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải đoàn tụ và hòa giải về hôn nhân, con chung và các vấn đề khác cũng như tham gia phiên tòa nhưng anh Q vắng mặt. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Theo Biên bản xác minh ngày 12/02/2020, chính quyền địa phương nơi chị Nguyễn Lệ B và anh Đặng Hoàng Q chung sống không xác nhận anh chị có mâu thuẫn vợ chồng nhưng hiện tại chị B không chung sống cùng anh Đặng Hoàng Q.

Biên bản xác minh này phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Lệ B: Do mâu thuẫn vợ chồng mà nguyên nhân chủ yếu từ bản thân anh Đặng Hoàng Q, anh chị thường xuyên xảy ra bất hòa, những bất hòa này dần dần phát triển thành xung đột trầm trọng không thể dung hòa dẫn đến anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay.

Như vậy trên thực tế quan hệ vợ chồng giữa chị B và anh Q không thực hiện được vì anh chị hiện không cùng chung sống, không còn sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau theo đúng tình nghĩa vợ chồng do đó mục đích xây dựng hôn nhân hạnh phúc không đạt được.

Từ đó có cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị Nguyễn Lệ B và anh Đặng Hoàng Q phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lệ B, xử cho chị B được ly hôn với anh Đặng Hoàng Q.

Về con chung: Chị Nguyễn Lệ B và anh Đặng Hoàng Q có 01 (Một) con chung là Đặng Hoàng B, sinh ngày 26/3/2019.

Chị Nguyễn Lệ B có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Cháu Đặng Hoàng B còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi hiện đang sống với chị B nên giao cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Vì vậy căn cứ theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc giao cháu Đặng Hoàng B cho chị Nguyễn Lệ B trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là chính đáng cần chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Lệ B đủ điều kiện kinh tế chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Hoàng B nên không yêu cầu anh Đặng Hoàng Q cấp dưỡng nuôi con do đó Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Nguyễn Lệ B không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này.

Về án phí: Chị Nguyễn Lệ B phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 97, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, 9, 19, 51, 53, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Lệ B

Chị Nguyễn Lệ B được ly hôn với anh Đặng Hoàng Q

2. Về con chung: Giao 01 (Một) con chung là cháu Đặng Hoàng Bh, sinh ngày 26/3/2016 cho chị Nguyễn Lệ B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Lệ B phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo biên lai số 0002175 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn chị Nguyễn Lệ B được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn anh Đặng Hoàng Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án hoặc bản sao bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân TP. P;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. P;
- UBND phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Chứng nhận kết hôn số 13 ngày 23/5/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

***Võ Thị Thanh Thúy***

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

